

Than Uyên, ngày 17 tháng 9 năm 2019

Số: 57/2019/QĐST- HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 66/2019/TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: **Anh Lê Văn Kh** - Sinh năm: 1982;

Địa chỉ: **Đội 2, xã P, huyện Than Uyên**, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: **Chị Nguyễn Thị T** - Sinh năm: 1982;

Địa chỉ: **Đội 1, xã P, huyện Than Uyên**, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: **Anh Lê Văn Kh và **chị Nguyễn Thị T**.**

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Quan hệ hôn nhân: **Anh Lê Văn Kh** và **chị Nguyễn Thị T** đều thuận tình ly hôn.**

- **Việc nuôi con:** Anh Lê Văn Kh và chị Nguyễn Thị T có hai con chung cháu Lê Thúy Ng, sinh ngày 14/7/2012 (đến ngày 02/4/2014 đổi thành Lê Hồng Ng) và cháu Lê Trọng Đ, sinh ngày 06/3/2016 anh Khánh và chị T thỏa thuận:

Anh Lê Văn Kh là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục hai con chung tên Lê Hồng Ng, sinh ngày 14/7/2012 và cháu Lê Trọng Đ, sinh ngày 06/3/2016 cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi và có khả năng lao động).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Do anh Lê Văn Kh không yêu cầu chị Nguyễn Thị T cấp dưỡng nuôi con chung, nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho các đương sự cho đến khi các bên có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

Chị T có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với anh Khánh. Anh Khánh có quyền yêu cầu chị T cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Sau khi ly hôn chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- **Chia tài sản:** Anh Lê Văn Kh và chị Nguyễn Thị T không yêu cầu Toà án giải quyết nên không đề cập.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Anh Lê Văn Kh và chị Nguyễn Thị T mỗi người phải chịu 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, anh Kh tự nguyện nộp thay số tiền án phí mà chị T phải nộp là 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng). Tổng cộng anh Kh phải nộp là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp. Anh Lê Văn Kh được nhận lại số tiền là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2010/0004196 ngày 21/8/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Than Uyên;
- CCTHA dân sự huyện Than Uyên;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lường Xuân Thu